Nếu Con Bạn Học Bằng Hai Thứ Tiếng

Chỉ-nam của phụ-huynh để cải tiến cơ hội học vấn của con em đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai

Sở Hối Nghiệp Giáo Dục Song Ngữ Quốc Gia

Văn phòng Giáo Dục Song Ngữ và Sinh Ngữ Thiểu Số của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ (OBEMLA) tài trợ cho Sở Hối Nghiệp Giáo Dục Song Ngữ Quốc Gia (NCBE) để hoạt động qua Hiệp đồng Số T295005001 do Viện Đại Học George Washington , Trường Cao Học Giáo Dục và Phát Triển Con Người, Trung Tâm Sinh Ngữ và Giáo Dục Học thực hiện. Bản chỉ-nam này được soạn dưới Sắc Lệnh EDOBEM-99-00001, Mẫu số 9. Những ý kiến, kết luận, và suy tiến chửa đựng trong văn bản này không nhất thiết phản ảnh cương vị hoặc chánh sách của Đại Học George Washington hay của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ, do đó mọi suy luận chính thức đều không được chứng nhận. Những danh xưng về thương hiệu, thương phẩm hoặc tổ chức mậu dịch không có nghĩa là tất cả đều được chính phủ Hoa Kỳ thừa nhận. Đọc giả được tự do sao chép và xử dụng văn kiện này trong phạm vi tiêu chuẩn ấn hành. Sở Hối Nghiệp Giáo Dục Song Ngữ Quốc Gia yêu cầu phải thừa nhận văn bản xuất xứ chính đang khi sao chép lại.

Principal Investigator: Joel Gómez, Ed.D.
Director: Minerva Gorena, Ed.D.

Tháng 8 2000

Nếu Con Bạn Học Bằng Hai Thứ Tiếng

Chỉ-nam của phụ-huynh để cải tiến cơ hội học vấn của con em đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai

Nancy Zelasko
Beth Antunez

Chuyển ngữ:
Phạm-Nguyễn Linh-Nguyệt
Phyllis Sherper

Tất cả trẻ em trong xứ Mỹ có quyền hưởng một sự học vấn tuyệt đối.

Mục lục

Lời Giới Thiệu 5

Đâu là lợi ích của việc học hai sinh ngữ? 9

Những nghiên cứu đã cho biết gì về việc học bằng hai thứ tiếng? 11

Làm sao phụ huynh có thể xác định rằng nhà trường có đáp ứng những nhu cầu học vấn của con em mình? 13

Một chương trình giáo huấn hữu hiệu dành cho học sinh học Anh văn như sinh ngữ thứ hai có những đặc tính nào? 15

Nhà trường làm cách nào để xác định rằng học sinh cần trợ giúp thêm trong việc khắc phục Anh văn như sinh ngữ thứ hai? 19

Nhà trường đưa ra những chương trình nào để phục vụ học sinh đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai? 23

Học sinh học Anh Văn như Sinh Ngữ thứ hai có đồng tiêu chuẩn với học sinh xuất xứ địa phương không? 29

Chính phủ liên bang có những nội qui nào để giúp phụ huynh kiểm soát phẩm chất của chương trình giáo dục nơi con em mình theo học không? 33

Hệ thống giáo dục Hoa Kỳ khác biệt với hệ thống giáo dục những quốc gia khác như thế nào? 37

Tôi tìm đâu ra thêm dữ kiện? 39

Lời Giới Thiệu

Tất cả trẻ em ở Hoa Kỳ đều có quyền hưởng một sự giáo dục có phẩm chất cao. Trong khi học đường có trách nhiệm cung cấp chương trình giáo dục đó, thì phụ huynh cũng có quyền và trách nhiệm phải thông hiểu các vấn đề liên quan đến sự giáo dục của con em mình.

Trong các học đường tại Hoa Kỳ, hiện có hơn 10 triệu học sinh xuất thân từ những gia đình nói một sinh ngữ khác hơn là Anh Văn. Các em này, thường được gọi là 'học sinh với sinh-ngữ thiểu số', tiêu biểu cho thành phần tăng triển nhanh nhất của lớp tuổi đi học. Có những em chỉ biết ngôn ngữ của xứ mình thôi, và có những em có thể nói được cả tiếng mẹ đẻ lẫn tiếng Anh. Theo Sở Hối Nghiệp Giáo Dục Song Ngữ Quốc Gia, thì gần bốn triệu học sinh với sinh ngữ thiểu số chưa đủ trình-độ Anh ngữ để có thể thành công trong một lớp học thuần túy bằng Anh ngữ. Trong nhiều quận, danh từ 'English Language Learner' (ELL), có nghĩa là 'Người học tiếng Anh', được dùng để chỉ định thành phần này. Chính phủ thì gọi các em là 'Limited English Proficient' (LEP), có nghĩa là 'khả năng Anh ngữ giới hạn'.

Quyển sách nhỏ này dùng với mục đích để thông báo cho phụ huynh các học sinh đã và đang thâu thập Anh văn là sinh ngữ thứ hai, về những đường lối giáo dục thích hợp, hầu phụ huynh có thể hợp tác với học đường để bảo đảm một nền học vấn tốt cho con em mình. Những đề tài được chọn thảo luận ở đây nhằm mục đích cung ứng cho phụ huynh những vấn đề ảnh hưởng đến việc học của các em. Đặc biệt là những luật lệ, phương thức học đường, và nghiên cứu liên quan đến sự giáo dục của các học sinh

LEP được thảo luận. Mục đích là để phụ huynh hiểu biết và tham gia vào sự giáo dục con em LEP của mình.Sự hợp tác giữa những trường có giá trị và những phụ huynh nắm vững tình hình sẽ bảo đảm cho con em mình một nền học vấn tuyệt hảo.

Mỗi phân đoạn và phần tổng quát của cuốn chỉ nam này đều nhằm mục đích cung cấp cho quí vị đầy đủ dữ kiện để quí vị có thể lựa chọn và quyết định thích hợp trong việc học của các con em. Những câu hỏi sau đây tóm tắt những dữ kiện của quyển sách này.

Đâu là lợi ích của việc học hai sinh ngữ? Phân đoạn này giải thích những lợi điểm về kinh tế, xã hội, trí thức và cá nhân của việc biết đọc, viết và suy nghĩ bằng nhiều ngôn ngữ. Dữ kiện này sẽ giúp bạn có những quyết định chính đáng về tình trạng song ngữ và nền giáo dục song ngữ của con em bạn.

Những nghiên cứu đã cho biết gì về việc học bằng hai thứ tiếng? Cách trẻ em thâu thập một ngôn ngữ và học các môn học chuyên môn như đọc và toán học rất phức tạp. Phân đoạn này đặt trọng tâm vào những gì bạn cần biết cách nào con em bạn học được cả hai, tiếng mẹ đẻ và tiếng Anh, cũng như việc thâu thập hai ngôn ngữ này ảnh hưởng thế nào đến việc học những môn khác.

Làm sao phụ huynh có thể xác định rằng nhà trường có đáp ứng những nhu cầu học vấn của con em mình? Phân đoạn này cung cấp sáu nguyên tắc nhắm vào những gì mà các trường dạy những học sinh với khả năng Anh ngữ giới hạn có thể và phải làm để bảo đảm một chương trình có giá trị giáo dục cho con em

bạn. Bạn có thể đọc đoạn này và tham khảo xem trường của con em bạn có theo đúng những nguyên tắc đó không.

Một chương trình giáo huấn hữu hiệu dành cho học sinh học Anh văn như sinh ngữ thứ hai có những đặc tính nào? Những trường học tốt là những trường tạo được một môi trường mà trong đó, tất cả các học sinh, kể cả các học sinh LEP đều có thể học và thành đạt. Phân đoạn này cung cấp các đặc tính của những trường ủng hộ và bao gồm học sinh LEP trong sự thành công mỹ mãn.

Nhà trường làm cách nào để xác định rằng học sinh cần trợ giúp thêm để khắc phục Anh văn như sinh ngữ thứ hai? Dầu cho các quận trong khắp nước dùng các chương trình khác biệt nhau để phục vụ cho học sinh LEP, những quận đó cũng có phương pháp riêng để qui định trình độ Anh ngữ của học sinh và phải xếp các em trong chương trình nào. Thông hiểu cách các trường học đánh giá khả năng Anh ngữ của trẻ em rất quan trọng vì như thế quí vị sẽ biết chương trình nào thích hợp nhất với con em mình. Phân đoạn nảy giải thích phương cách các trường nhận định, đánh giá và xếp học sinh vào chương trình học.

Nhà trường đưa ra những chương trình nào để phục vụ học sinh đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai? Trường học của con em quí vị phải bổ sung một chương trình để đáp ứng nhu cầu của học sinh LEP. Phần này giải thích những đặc điểm của mỗi chương trình, với mục đích ngôn ngữ và học vấn. Phần này cũng giúp phụ huynh nhận biết chương trình nào trường của con em mình đã chọn để phục vụ học sinh LEP, và so sánh với đặc điểm và mục đích của những chương trình khác. Nếu địa hạt trường của con bạn có nhiều loại chương trình thì bạn có quyền chọn chương trình nào thích hợp nhất cho sự thành công của con em mình.

Học sinh học Anh Văn như Sinh Ngữ thứ hai có đồng tiêu chuẩn với học sinh xuất xứ địa phương không? Tất cả học sinh đều phải theo tiêu chuẩn cao, kể cả học sinh đang theo chương trình Anh ngữ như sinh ngữ thứ hai. Tiêu chuẩn được nhắm vào những gì các học sinh cần biết và có thể làm được. Trường của con em bạn buộc phải có những tiêu chuẩn để chỉ dẫn những gì được dạy và được khảo sát. Phân đoạn này giải thích các tiêu chuẩn, những gì bạn có thể làm để giúp con em mình đạt những tiêu chuẩn đó, cũng như các vấn đề chung quanh việc thi cử những tiêu chuẩn thành đạt của đứa trẻ.

Chính phủ liên bang có những nội qui nào để giúp phụ huynh kiểm soát phẩm chất của chương trình giáo dục nơi con em mình theo học không? Phần này giải thích những luật lệ hợp pháp mà chính phủ đòi hỏi các trường học phải có để phục vụ học sinh LEP hầu các em được hưởng một chương trình giáo dục công bằng và có giá trị.

Hệ thống giáo dục Hoa Kỳ khác biệt với hệ thống giáo dục những quốc gia khác như thế nào? Phần này nhấn mạnh những khác biệt quan trọng giữa hệ thống giáo dục Hoa Kỳ và những hệ thống giáo dục các nơi trên thế giới. Những dữ kiện này sẽ giúp phụ huynh thông cảm và hỗ tương hơn với học đường của con em mình.

Tôi tìm đâu ra thêm dữ kiện? Phân đoạn này liệt kê những tổ chức quốc gia liên hệ với mục đích giúp đỡ quí vị và nhà trường để cung cấp một chương trình giáo dục có giá trị cho con em bạn.

Đâu là lợi ích của việc học hai sinh ngữ?

Khắp nơi trên thế giới, biết hơn một thứ tiếng là bình thường, chứ không phải là ngoại luật. Người ta ước lượng từ phân nữa tới hai phần ba dân chúng trên thế giới nói hai thứ tiếng; đa số người ta sống trong những trường hợp đòi hỏi họ phải dùng hai ngôn ngữ hoặc hơn thế.

Do đó, biết nói trên một ngôn ngữ là một tài năng đáng quí và đáng được khuyến khích. Nghiên cứu cho thấy rằng tiếp tục phát triển tiếng mẹ đẻ nơi con em chúng ta, chẳng những không cản trở việc học Anh ngữ, mà ngược lại, giúp cho dễ dàng hơn!

Đứa trẻ nói được hơn một thứ tiếng thường có nhiều lợi điểm cá nhân, xã hội, năng khiếu nhận thức và kinh tế, và những lợi điểm này sẽ luôn tiếp tục trong đời sống của nó. Một vài lợi điểm được kể ra sau đây:

Trí Tuệ: Các học sinh cần phát triển không ngừng về trí tuệ. Khi chưa thông thạo Anh ngữ mà phải đổi qua dùng toàn Anh ngữ, các em buộc phải tác động ở một trình độ thấp hơn tuổi của mình. Gián đoạn sự khai triển trí tuệ như thế này không tránh khỏi thất bại về học vấn. Điều tốt nhất để bảo đảm việc thành công, học vấn, và sự phát triển trí tuệ là cha mẹ và các con dùng với nhau ngôn ngữ nào họ thành thạo nhất.

Hơn nữa, nghiên cứu chứng minh rằng biết được hai thứ tiếng làm tăng năng khiếu suy nghĩ. Trẻ con song ngữ thường có tinh thần

uyển chuyển hơn và cái lợi là chúng dùng những năng khiếu này để giải toán cũng như giải những chữ khó.

Giáo Dục: Những em học Anh ngữ mà vẫn còn tiếp tục phát triển tiếng mẹ đẻ thường học giỏi hơn và cũng giỏi Anh ngữ hơn những em không màng tới tiếng mẹ đẻ của mình.

Cá Nhân: Ngôn ngữ đầu tiên rất khẩn thiết cho lý lịch của một đứa trẻ. Tiếp tục phát huy ngôn ngữ này sẽ giúp em tôn trọng giá trị văn hoá và nguồn gốc của mình, những điều đóng góp cho sự tự tin xác thực.

Xã Hội: Khi tiếng mẹ đẻ được tồn giữ, những liên hệ quan trọng giữa các thành phần trong gia-đình và cộng đồng được tồn giữ và phát triển mạnh. Khuyến khích con em dùng tiếng mẹ đẻ là quí vị chuẩn bị cho chúng biết hỗ tương với đại gia-đình của chúng, và cộng đồng nói tiếng mẹ đẻ của chúng, trong cả xứ Hoa Kỳ cũng như những nước khác trên thế giới.

Kinh Tế: Sự cần thiết nhân viên song ngữ ngày càng gia tăng trên thế giới. Khả năng nói, đọc, và viết hai thứ tiếng hoặc nhiều hơn là một điểm rất lợi trên thị trường việc làm.

Những nghiên cứu đã cho biết gì về việc học hai thứ tiếng?

Ngôn ngữ, viết và nói, là phương tiện để sự hiểu biết được chuyển đạt tới gia đình, học đường và xã hội. Do đó, ngôn ngữ là một kết cấu rất quan trọng của đường lối giáo dục nơi học đường. Những cuộc nghiên cứu đã kết luận về sự liên quan giữa ngôn ngữ và học vấn như sau:

Có những năng độ ngôn ngữ khác nhau -- đàm thoại và trong lớp học. Anh ngữ đàm thoại = biết đủ Anh văn để nói chuyện với bạn bè ngoài sân chơi, với người láng giềng, hoặc người thu tiền trong siêu thị. Đó là 'Anh ngữ để sống còn'. Các học sinh thường đạt đến mức độ này trong vòng một tới hai năm -- qua truyền hình, nghe anh chị nói, hoặc do chơi với bạn hàng xóm.

Anh ngữ trong lớp học = các năng khiếu ngôn ngữ cần thiết để hiểu ngôn ngữ học đường dùng dạy trong lớp và trong sách tập, và khả năng dùng ngôn ngữ để định nghĩa từ ngữ và quan niệm. Anh ngữ trong lớp học phức tạp và trừu tượng hơn Anh ngữ đàm thoại và được hấp thụ dần theo thời gian. Có rất ít, hoặc có thể nói là không có các đầu mối cấu tạo văn chương như hình ảnh, biểu lộ nét mặt, cử chỉ, giọng nói hoặc tác động dùng để thông đạt tư tưởng. Giáo sư và sách học dùng ngôn ngữ khó hơn theo trình độ mỗi lớp, điều này làm cho trường học là một thử thách lớn cho những học sinh LEP lớn tuổi hơn.

Theo những cuộc nghiên cứu, học Anh ngữ trong lớp học phải mất từ năm tới bảy năm. Đáng tiếc là nhiều học sinh đã phải chuyển qua lớp toàn Anh-ngữ quá sớm chỉ dựa vào khả năng Anh ngữ đàm thoại. Tuy nhiên, nếu không nắm vững Anh ngữ trong lớp học, họ sẽ gặp phải khó khăn khi tranh đua trong môi trường toàn Anh ngữ.

Học sinh không học được nếu không hiểu ngôn ngữ được dạy.
Ngôn ngữ học sinh nghe phải được hiểu. Nếu một đứa trẻ không hiểu thầy giáo nói gì, nó sẽ *không* học được những môn chính như toán, khoa học, hoặc xã hội học. Cũng như học sinh sẽ không học được Anh ngữ bằng cách chỉ có mặt trong một lớp học mà thầy nói toàn tiếng Anh. Tiếng mẹ đẻ và kỹ thuật dạy đặc biệt phải được dùng để tiếp ứng một kiến thức căn bản và yểm trợ những khái niệm được trình bày trong ngôn ngữ mới.

Năng khiếu và khái niệm hấp thụ được từ sinh ngữ thứ nhất chuyển qua sinh ngữ thứ hai.
Một khi đứa trẻ tập đọc được trong một ngôn ngữ, nó có thể chuyển sự hiểu biết từ trang giấy đó qua ngôn ngữ khác. Tốt nhất và dễ nhất là tập đọc trong ngôn ngữ mà em hiểu được, vì em cần tập trung vào một năng khiếu (đọc) thay vì hai (đọc lẫn học một ngôn ngữ mới). Học sinh không cần phải học lại cách đọc Anh ngữ. Cũng như khái niệm đã học được từ một ngôn ngữ thì dễ dàng chuyển qua một ngôn ngữ khác. Một đứa trẻ chỉ cần học 2 x 3 = 6 một lần; khi chuyển ngữ sinh ngữ thứ hai chỉ có phần ngữ vựng là cần học thôi.

Làm sao phụ huynh có thể xác định rằng nhà trường có đáp ứng những nhu cầu học vấn của con em mình?

Trung Tâm Giáo Dục Ưu Tú của Đại Học George Washington gần đây đã khai triển sáu nguyên tắc chủ yếu sau đây để giúp các học đường phục vụ học sinh đang hoặc đã học Anh văn như sinh ngữ thứ hai. Những nguyên tắc này được phát khởi do sự tài trợ của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ. Quí vị có thể xử dụng những nguyên tắc sau đây để xác định xem nhà trường có đáp ứng nhu cầu học vấn của con em mình không.

1. Trường có tiêu chuẩn cao giống nhau cho tất cả học sinh.

2. Trường khuyến khích con em của quí vị phát triển năng khiếu về nói, nghe, đọc và viết Anh văn. Trường cũng khuyến khích con em quí vị học Anh ngữ tới trình độ của người bản xứ và phát triển tiếng mẹ đẻ của chính mình.

3. Trường cũng dạy cho con em quí vị những môn học khó bằng với những môn học trường dạy cho các học sinh khác.

4. Trường dạy dựa trên trình độ học vấn, khả năng suy nghĩ, trình độ hiểu biết tiếng mẹ đẻ và trình độ Anh ngữ.

5. Trường áp dụng các bài thi dựa trên tiêu chuẩn cho tất cả học sinh, đồng thời cũng lưu tâm đến ngôn ngữ và văn hoá cá nhân của các em.

6. Sự thành công trong việc học của các em là trách nhiệm chung của tất cả phụ huynh, con em, nhân viên học đường và cộng đồng.

Những nguyên tắc chủ yếu này có thể giúp phụ huynh suy nghĩ về trường học của con em mình và những chương trình giáo huấn được bổ nhiệm nơi đó. Các bạn cũng có thể dựa trên những nguyên tắc chủ yếu này để đóng góp những ý kiến xây dựng cho các giáo chức bổ túc trau dồi việc phục vụ con em mình.

Một chương trình giáo huấn hữu hiệu dành cho học sinh học Anh văn như sinh ngữ thứ hai có những đặc tính nào?

Nghiên cứu về sự công hiệu của chương trình học đã nhận định được nhiều đặc điểm quan trọng để tạo một môi trường cho hết thảy trẻ em, kể cả học sinh đang theo các lớp Anh văn như sinh ngữ thứ hai (ESL), có thể học và thành công. Học sinh học Anh văn như sinh ngữ thứ hai, cũng như học sinh mà tiếng mẹ đẻ là Anh ngữ, có thể thành công khi được nâng đỡ và kết hiệp, cùng có khả năng tham gia tích cực vào sinh hoạt học đường.

Trường học hữu hiệu biết nhận giá trị ngôn ngữ và văn hoá của học sinh.

Nhân viên trong trường học hữu hiệu thông đạt được rằng ngôn ngữ và văn hoá của học sinh được quí trọng. Nhân viên tìm hiểu những kinh nghiệm sống của học sinh trong xủ của các em và trong cộng đồng của các em ở Hoa Kỳ, học ngôn ngữ của các em, khuyến khích và nâng đỡ sự phát triển của tiếng mẹ đẻ của các em, đưa ra các môn chính bằng tiếng mẹ đẻ của các em, và mướn nhân viên song ngữ để chia sẻ văn hoá của các em. Những hành động và thái độ này cho các học sinh thấy rằng các em được quí trọng.

Trường học hữu hiệu khuyến khích gia đình liên lạc chặt chẽ với học đường.

Gia đình tham gia vào học đường được nhìn nhận là một đóng góp quan trọng vào sự học của các em. Thường thì phụ huynh của học sinh LEP bị bỏ rơi khỏi sinh hoạt học đường vì nhiều lý do. Những trường sinh hoạt có công hiệu đặt ưu tiên vào việc giúp phụ huynh thắng vượt những cản trở và tích cực khuyến khích và tạo thuận tiện cho phụ huynh tham gia vào việc học của con em.

Trường học hữu hiệu kỳ vọng cao vào học sinh, kể cả học sinh LEP.

[16] Từ lâu việc đặt kỳ vọng cao nơi học sinh đã được nhìn nhận, song nhiều khi các học sinh LEP có cảm tưởng người ta không kỳ vọng nơi các em nhiều bằng học sinh 'đa số'. Trong những trường học có công hiệu, người ta kỳ vọng học sinh LEP phải học hỏi, và có những phương cách để thách đố các em cũng như nâng đỡ việc học của các em. Các trường này mướn những người gương mẫu, kêu gọi phụ huynh ủng hộ, và ân thưởng các học sinh ưu tú.

Trường học hữu hiệu khuyến khích học sinh dùng và phát triển tiếng mẹ đẻ trong và ngoài lớp học.

Trường học có công hiệu biểu lộ giá trị họ đặt trên tiếng mẹ đẻ của học sinh. Học đường có thể làm phát triển tiếng mẹ đẻ qua những lớp bình thường như lớp Tây Ban Nha cho những học sinh nói tiếng Tây Ban Nha và/hoặc qua những vật dụng giáo dục, học sinh dạy kèm lẫn nhau, hoặc tài nguyên cộng đồng. Nhân viên của các trường có công hiệu thường tìm cách để nâng đỡ và khuyến khích dùng và phát triển tiếng mẹ đẻ.

Trường học hữu hiệu trù liệu những công tác và sinh hoạt giáo dục ngoài chương trình để phục vụ học sinh kể cả học sinh LEP.

Nhiều học sinh LEP cần được chăm sóc đặc biệt trong vấn đề phát triển năng khiếu về ngôn ngữ và khả năng học viện, hiểu biết các kỳ vọng của hệ thống học đường, và cảm nghĩ mình thuộc thành phần của trường và cộng đồng. Trường có công hiệu sắp đặt những chương trình đặc biệt để thăng tiến trong việc học vấn, sự trưởng thành và sự hoà nhập trong xã hội. Các chương trình hỗ trợ học vấn bao gồm sự dạy kèm giữa đồng môn, ý thức về đa văn hoá, và sự chuẩn bị cho chương trình đại học. Thí dụ những sinh hoạt giáo dục ngoài chương trình liên quan đến các học sinh LEP là những nhóm có tính cách văn hoá, trong đó các thành viên học hỏi và trình diễn nghệ thuật, nghi lễ của các văn hoá khác biệt và báo chí song ngữ cho học sinh.

Trường học hữu hiệu dùng những sinh hoạt và tài liệu khai triển thích hợp.

Vì học sinh không thể học hỏi nếu không hiểu được ngôn ngữ được dạy, cho nên điều quan trọng là các trường phải cung cấp sách vở, tài liệu để đọc, sinh hoạt và bài làm thích hợp với khả năng ngôn ngữ và học vấn. Trường dạy có hiệu quả đều có đầy đủ những tài liệu này hoặc tu chỉnh những tài liệu đang có để thích nghi với nhu cầu của học sinh LEP.

Nhà trường làm cách nào để xác định rằng học sinh cần trợ giúp thêm để khắc phục Anh văn như sinh ngữ thứ hai?

Tất cả khu học chánh phải có hai quyết định căn bản: 1) làm sao để nhận định học sinh nào cần đo lường, và 2) làm sao đo lường khả năng sinh ngữ để phân xử các em này bị giới hạn Anh ngữ. Phương pháp nhận định và đo lường được dùng để làm quyết định xếp lớp, và có thể khác nhau nhiều tùy theo tiểu bang và trường học. Phụ huynh có thể và phải tham gia để giúp trường học trong khi tiến hành thủ tục này.

Nhận định

Một vài khu học chánh tự động đo lường năng khiếu ngôn ngữ của tất cả học sinh mới, trong khi những địa hạt trường khác thì xếp học sinh vào các lớp và đợi một giáo sư hay người khác nhận định các em là bị Anh ngữ giới hạn. Nhiều khu vực cho điền Phiếu Thăm Dò Tiếng Mẹ Đẻ khi có một học sinh đến ghi danh ở trường.

Phiếu Thăm Dò này thường hỏi bốn câu:

- Ngôn ngữ nào con em bạn đã học khi bắt đầu biết nói?
- Ngôn ngữ nào con em bạn dùng ở trong nhà?
- Ngôn ngữ nào bạn dùng để nói với con em mình?
- Ngôn ngữ nào được người lớn dùng thường xuyên trong nhà?

Nếu câu trả lời là một ngôn ngữ ngoài Anh ngữ, thì đương nhiên học sinh đó sẽ phải thi môn Anh ngữ Chuyên Môn. Em sẽ chỉ thi vấn đáp hoặc cả vấn đáp lẫn thi viết tùy theo tuổi của em.

Giám Định

Đa số các khu học chánh thu góp các dữ kiện về ngôn ngữ và năng khiếu học vấn của học sinh từ những nguồn tài liệu sau đây:

- Cha mẹ, thường được ghi trong Phiếu Thăm Dò Tiếng Mẹ Đẻ, lúc em ghi danh,
- Thầy cô
- Hồ sơ lý lịch từ các trường đã học trước,
- Hồ sơ phân định toàn diện về học lực của em, và
- Những bài thi sinh ngữ.

Nhiều bài thi sinh ngữ khác nhau được xử dụng để phán quyết tài năng Anh ngữ của học sinh khi Anh ngữ không phải là ngôn ngữ thứ nhất của học sinh này. Để sự phán quyết được thật chính xác, bài thi phải đo lường *hết mọi* hình thức về học sinh có thể dùng Anh ngữ kể cả hiểu, đọc, nói và viết. Sự quyết định không chỉ dựa vào khả năng *nói* Anh ngữ của em mà thôi. Sự quyết định cũng không chỉ dựa vào có một phần giám định về tài năng Anh văn.

Vai Trò của Phụ Huynh

Trường học phải thông báo cho phụ huynh kết quả mọi kỳ thi, và cho biết con em bạn được cho vào chương trình nào. Nếu quí vị nghĩ rằng con em bạn phải vào một chương trình khác hơn là chương trình đã được ấn định, bạn có quyền yêu cầu xin đổi và thảo luận để được một chương trình thích nghi hơn. Thủ tục khác

nhau trên khắp xứ, nhưng nhiều tiểu bang dùng 'sự từ khước' như một phương tiện để cha mẹ phủ nhận các công tác hay chương trình tiêu chuẩn của trường để đứa trẻ có thể sẽ được đưa vào một chương trình khác. Điều quan trọng là con em bạn được đặt vào một chương trình tuyệt đối bảo đảm có các môn chánh *và* Anh ngữ cũng như sự tiến trình của em sẽ được theo dõi thường xuyên.

Nhà trường đưa ra những chương trình nào để phục vụ học sinh đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai?

Các địa khu học chánh trên toàn quốc đều theo những phương cách, hoặc áp dụng những chương trình khác biệt để dạy các em LEP dựa trên những tiêu chuẩn sau đây:

- luật lệ và chỉ thị của Tiểu bang,
- những ước muốn của cộng đồng,
- số học sinh nói cùng một thứ tiếng,
- số giáo sư đủ khả năng sẵn sàng dạy ngôn ngữ bằng tiếng mẹ đẻ của học sinh, và
- những tài liệu thích hợp có sẵn.

Vì học Anh ngữ trong lớp đòi hỏi một thời gian lâu dài, nên chương trình tốt nhất để nâng đỡ những học sinh LEP đến thành công phải là những chương trình giúp các em phát triển năng khiếu học vấn cùng lúc với học ngôn ngữ mới. Những chương trình này được cấu tạo trên khả năng và hiểu biết mà các em mang đến trường, đồng thời cũng phối hợp nhu cầu ngôn ngữ và văn hoá của các em. Như thế, các em sẽ không bị chậm trễ đang khi học Anh ngữ.

Các chương trình dành cho học sinh LEP được phân biệt như sau: 1) tiếng mẹ đẻ của học sinh trong lớp, 2) ngôn ngữ dùng để giảng dạy các môn, 3) cách dạy sinh ngữ, và 4) các mục đích của

chương trình. Xin nhớ rằng mỗi chương trình phải được áp dụng đúng theo nhu cầu của học sinh LEP trong địa hạt của trường, do đó, không có một chương trình nào hoàn toàn cho mỗi trường hợp. Biểu đồ dưới đây liệt kê những chương trình theo tên gọi quen thuộc nhất và so sánh các đặc tính của chúng.

Hiểu biết được những đặc điểm có hiệu quả của chương trình học vấn dành cho học sinh LEP và những đặc điểm của mỗi chương trình có thể giúp bạn chọn lựa một chương trình học vấn tốt nhất và thích hợp cho con em mình. Xin phụ huynh tham khảo với nhà trường xem chương trình nào được ứng dụng ở trường con em mình đang theo học. Nếu khu học chánh có hơn một chương trình, thì nhà trường phải cung cấp cho bạn những tin tức về sự lựa chọn những chương trình khác nhau. Quyết định cuối cùng tùy sự chọn lựa của bạn.

Ngôn ngữ được dạy	Tên Các Chương Trình Tiêu Biểu	Tiếng mẹ đẻ Của Học sinh
Anh Ngữ Và Tiếng Mẹ đẻ	*Giáo Dục Song ngữ Hai chiều *Song ngữ Hoà nhập, hay *Hai Thủ Tiếng Hoà nhập	Lý tưởng nhất, 50% học sinh nói Anh ngữ và 50% học sinh LEP nói cùng tiếng mẹ đẻ
	*Chuyển chậm hoặc *Song ngữ Giáo Dục Tiến Hoá	Tất cả học sinh đều nói tiếng mẹ đẻ
	*Chuyển nhanh hoặc *Song ngữ Giáo Dục Chuyển Tiếp	Tất cả học sinh đều nói tiếng mẹ đẻ
Anh Ngữ	*Anh ngữ ẩn dật, *Kết Cấu Hoà nhập, hay *Anh Văn Sinh ngữ Thủ Hai trong Môn Chính *Anh văn Sinh ngữ thành tựu	Học sinh có thể cùng chung tiếng mẹ đẻ hay khác ngôn ngữ Học sinh có thể cùng chung tiếng mẹ đẻ hay khác ngôn ngữ; học sinh có thể nhóm heo tuổi hay lớp

Ngôn ngữ trong Các Môn Chính	Ngôn ngữ trong Văn Học	Mục đích Chương Trình Ngôn Ngữ
Cả hai tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ	Anh ngữ và tiếng mẹ đẻ	Song ngữ
Cả hai; lúc đầu, phần nhiều dùng tiếng mẹ đẻ. Anh ngữ sẽ từ từ tăng dụng theo khả năng học sinh	Anh ngữ và tiếng mẹ đẻ	Song ngữ
Cả hai được dùng lúc đầu, rồi tiến nhanh tới toàn Anh ngữ hoặc phần nhiều là Anh ngữ	Anh ngữ; Năng khiếu dùng tiếng mẹ đẻ chỉ để trợ lực cho sự chuyển tiếp qua Anh ngữ	Thâu thập Anh ngữ; đổi nhanh qua lớp toàn Anh ngữ
Anh ngữ dùng ở đây phải thích ứng với trình độ của học sinh, và bổ khuyết bằng tác động và hình ảnh	Anh ngữ	Thâu thập Anh ngữ; đổi nhanh qua lớp toàn Anh ngữ
Anh ngữ thích nghi với trình độ của học sinh, và bổ túc bằng động tác và hình ảnh.	Anh ngữ; học sinh rời lớp toàn Anh ngữ một phần của ngày để học Anh văn như sinh ngữ thứ hai	Thâu thập Anh ngữ

Học sinh học Anh Văn như Sinh Ngữ thứ hai có đồng tiêu chuẩn với học sinh xuất xứ địa phương không?

Tất cả học sinh, kể cả những em đang theo lớp Anh văn như sinh ngữ thứ hai, đều phải đạt những tiêu chuẩn học viện cao như nhau. Danh từ 'tiêu chuẩn' được hiểu là những gì học sinh phải biết và làm ở trình độ mỗi lớp trong các môn học (như toán, khoa học, Anh văn, Sử địa, nghệ thuật và sinh ngữ thứ hai). Tiêu chuẩn do các địa hạt trường và tiểu bang đề ra. Tất cả học sinh ở Hoa Kỳ, kể cả những em bị giới hạn Anh ngữ, đều có thể đạt được các tiêu chuẩn cao đã đặt ra cho các em. Bất cứ tiểu bang, khu, quận địa phương, hoặc trường học bắt buộc, các tiêu chuẩn này đều hướng dẫn con em quí phụ huynh trong suốt năm học. Đây là những điều quan trọng cần biết về những tiêu chuẩn:

- Bạn có quyền đòi hỏi sự giảng giải rõ ràng các tiêu chuẩn mà nhà trường đặt kỳ vọng ở con em bạn và bằng cách nào con em bạn có thể chứng minh rằng em đã thâu thập được những năng khiếu và tinh thông cần thiết.

- Các tiêu chuẩn có nghĩa là bạn có thể an tâm rằng học đường phục vụ đứng đắn cho con em bạn. Với các tiêu chuẩn, giáo sư biết được phải dạy những gì, trong khi học sinh và cha mẹ cũng biết học sinh phải học những gì.

- Ở mỗi lớp có những tiêu chuẩn riêng biệt dành cho học sinh ở mỗi trình độ. Giáo sư có trách nhiệm phải giúp con em bạn đủ khả năng để đạt được những tiêu chuẩn đó.

Giáo sư của con em bạn phải thảo luận về vấn đề tiêu chuẩn trong những buổi khai trường và họp với phụ huynh. Nếu giáo sư không đề cập tới tiêu chuẩn thì xin phụ huynh hỏi giáo sư cho bạn một bản liệt kê những tiêu chuẩn mà con em bạn sẽ phải đạt được trong niên học. Khi thấu hiểu được những tiêu chuẩn trên, quí phụ huynh có thể giúp con em mình thành đạt trong môi trường này. Bạn có thể kiểm bài làm ở nhà và bài tập trong lớp để xem các em có thâu thập được tiêu chuẩn không, đồng thời cũng có thể thực tập với con em để trở nên tinh xảo hơn. Thí dụ, dựa theo tiêu chuẩn: 'Học viên sẽ nhận định và viết những chữ trong mẫu tự', thì bạn có thể hỗ trợ bằng cách thực tập bài hát mẫu tự với con em, chỉ những chữ đó trong các bảng hiệu, những tên gọi, hay trong các chợ, và giúp con em viết và nhận định những chữ đó.

Giám Định

Con em quí phụ huynh sẽ được giám định suốt năm để xem em có gặt hái được các tiêu chuẩn mong muốn. Học đường có thể dùng những bài thi, những phương pháp giám định khác nhau, hoặc hồ sơ cá nhân học sinh để xem học lực em tới đâu. Còn về mặt tiêu chuẩn, bạn có thể và phải biết kết quả giám định của con em mình. Bạn có thể bàn thảo với giáo sư của con em xem những tiêu chuẩn kiến thức căn bản và năng khiếu được đo lường bằng cách nào và kiểm thảo bài làm chấm điểm được gởi về nhà.

Nhiều tiểu bang đòi hỏi học sinh phải qua một cuộc thi khảo sát để đậu bằng trung học hoặc được lên lớp trên. Những cuộc thi

này thường được gọi là 'thiết yếu' vì những tổn hại quan trọng của chúng. Những yêu sách và hậu quả khác nhau tùy theo tiểu bang, nhưng thường thì thí sinh không nhận được bằng trung học hoặc phải ở lại lớp nếu không đủ điểm. Một vài tiểu bang cho phép học sinh LEP hay học sinh nào chưa tham dự trường ở Hoa Kỳ đủ thời gian được miễn thi hoặc đình hoãn thi. Những tiểu bang khác gây thuận tiện bằng cách cho phép xử dụng tự điển song ngữ, để thầy giáo đọc câu hỏi cho học sinh, hoặc cho các em LEP thêm giờ. Nhà trường cung cấp cho phụ huynh nội dung và kết qủa của những bài thi, cũng như những gì có thể giúp ích cho con em mình.

Người ta nghĩ rằng tất cả học sinh ở Hoa Kỳ, kể cả học sinh LEP đều có thể thành công mỹ mãn. Tuy nhiên, thật khó đo lường kiến thức hay khả năng của một học sinh LEP bằng cách cho em một bài thi bằng Anh ngữ. Những nhà giáo dục ở các tầng lớp liên bang, tiểu bang, và địa phương hiểu được sự khó khăn này nên đang tìm cách khai triển các bài thi và những học cụ khảo sát để có thể xác định khả năng của học sinh một cách công bằng, nhớ rằng các em đang học Anh ngữ.

Linh có năm hoa cúc và mỗi hoa có sáu cánh. Hỏi có bao nhiêu cánh tất cả?

Thử hỏi bài toán lớp ba này có thật sự đo lường được khả năng làm toán nhân của học sinh không? Đối với một học sinh không quen thuộc với chữ 'cánh' và 'cúc' và không biết rằng 'cúc' là một loại hoa, thì câu hỏi này quả là để đo lường khả năng đọc và hiểu Anh ngữ.

Chính phủ liên bang có những nội qui nào có thể giúp phụ huynh kiểm soát phẩm chất giáo dục mà các nhà trường cung cấp cho con em mình?

Tại Hoa Kỳ, *tất cả mọi* trẻ em đều có quyền đến trường và lãnh nhận một nền giáo dục tốt. Nhà trường có trách nhiệm cung cấp một cơ hội bình đẳng cho *tất cả mọi* thành phần học sinh, kể cả học sinh đang học Anh văn như sinh ngữ thứ hai.

Chính phủ liên bang không bó buộc một phương thức nào nhất định để dạy các học sinh LEP. Trong khi đó, có nhiều luật công dân và quyết định của toà án xác định rằng học đường *phải* cung ứng một vài loại trợ giúp để các em LEP có thể tiến đạt trong việc học đang khi học Anh ngữ.

Năm 1970, Văn Phòng Công Dân Quyền đã ra thông cáo về vấn đề trách nhiệm của địa hạt trường theo luật công dân là phải cung ứng một cơ hội giáo dục bình đẳng cho học sinh LEP. Thông cáo này tuyên bố:

> Nơi nào các trẻ em thuộc dân tộc thiểu số, vì không nói và hiểu tiếng Anh, nên gặp cản trở không thể tham gia một cách hữu hiệu được vào các chương trình giáo dục địa phương, thì vùng quận đó buộc phải có những hành động

khẳng định để sửa chữa khuyết điểm ngôn ngữ để các em này được tham dự chương trình giáo dục của quận.

Năm 1974, Tối Cao Pháp Viện đã xử vụ kiện giữa *Lau và Nichols,* nhân danh 1.700 học sinh Trung Hoa ở các trường vùng San Francisco. Căn cứ cuộc tranh tụng này bắt nguồn từ lời kêu nài là các học sinh không hiểu được ngôn ngữ được dạy, do đó, các em không hưởng được một nền giáo dục bình đẳng. Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đồng ý rằng:

> Không có sự bình đẳng khi chỉ cung cấp cho học sinh trường ốc, sách vở, thầy giáo và môn học giống nhau, là vì đối với những em không hiểu Anh ngữ, thì những điều này không có ích lợi gì cả.

[34]

Trường hợp này tái xác nhận rằng, ở Hoa Kỳ, tất cả mọi học sinh, bất kể các em nói ngôn ngữ nào, đều có quyền nhận lãnh một chương trình giáo dục tốt. Khi toà án nói về việc cung ứng một nền giáo dục bình đẳng, họ không có ý nói là tất cả học sinh đều cần một học vấn giống nhau, nhưng là cơ hội giống nhau để lãnh nhận một nền giáo dục. Các em chỉ lãnh nhận được sự giáo dục đó nếu các em có thể thông hiểu được ngôn ngữ được dạy.

Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ, Văn Phòng Công Dân Quyền khuyến khích những đường lối chắc chắn nhằm giúp học sinh có được một nền giáo dục bình đẳng và có giá trị.

1. Các khu học chánh phải biết có bao nhiêu học sinh LEP trong trường nhà. Trường của con em bạn phải có một hệ thống để nhận định những em nào thuộc thành phần LEP. Một khi đã nhận định có bao nhiêu em rồi và có bao nhiêu

ngôn ngữ khác nhau được xử dụng, khu vực đó phải phân định chưởng trình nào thích hợp để bổ túc.

2. Các khu học chánh phải bảo đảm rằng tất cả học sinh LEP đều phải được dạy đọc, viết và hiểu Anh ngữ.

3. Nếu học sinh không đủ khả năng nói, đọc, viết và hiểu Anh ngữ, thì việc cho các em thi bằng tiếng Anh sẽ không chính xác để nhận định khả năng của các em hoặc những gì các em đã học được. Hơn nữa, các địa hạt phải cẩn thận không được chỉ định các em vào những lớp dành cho học sinh bị bệnh tâm trí chỉ vì các em không đủ khả năng Anh ngữ. Để tránh trường hợp lầm lẫn này, khu học chánh phải đánh giá trình độ học thức của các học sinh này bằng tiếng mẹ đẻ của các em để nhận định xem có thật là các em không đủ sức hay không.

4. Những khu học chánh có bổn phận phải thông báo cho phụ huynh biết các sinh hoạt học đường. Cách tốt nhất để phụ huynh tham gia vào các sinh hoạt là các bản thông cáo phải bằng ngôn ngữ họ hiểu được.

Hệ thống giáo dục Hoa Kỳ khác biệt với hệ thống giáo dục những quốc gia khác như thế nào?

Ở nhiều quốc gia, chính phủ trung ương thiết lập hệ thống giáo dục quốc gia và ấn định mọi nội qui cũng như các môn học. Tuy nhiên, mỗi tiểu bang ở Hoa Kỳ, với sự hợp tác của cộng đồng địa phương, thiết lập và bổ túc nội qui để giáo dục người dân trong lãnh thổ mình. Điều này có nghĩa là phụ huynh ở Hoa Kỳ có một vai trò quan trọng hơn trong việc quyết định học đường phải giáo dục con em mình như thế nào. Như thế cũng có nghĩa là phụ huynh phải tích cực hơn trong sự giáo dục các con em. Ở tầng lớp cộng đồng, các trường học nằm dưới quyền hội đồng giáo dục địa phương, mà trong đó các phần tử hoặc được người dân địa phương bầu lên, hoặc được chính phủ địa phương chỉ định. Hội đồng giáo dục chọn các môn và sách học, trong khi văn phòng địa phương hoặc trường học địa phương lãnh việc mướn giáo sư và nhân sự. Do đó, mỗi khu học chánh chịu trách nhiệm đối với nha giáo dục của tiểu bang.

Vai trò của chính phủ liên bang trong việc giáo dục là cung cấp sự hướng dẫn và tài nguyên, chứ không phải nội qui và môn học. Chính phủ liên bang cung cấp trung bình là bảy phần trăm của quỹ tài trợ cho nhà trường. Ngân khoản còn lại và mọi quyết định sẽ do tiểu bang hoặc địa phương tài trợ. Điều này có nghĩa là ai cũng có thể gây ảnh hưởng cho hệ thống giáo dục trong cộng đồng của mình. Những câu hỏi và quan tâm của phụ huynh phải được đặt thẳng với khu học chánh hoặc trường học vì các quyết

định về học vấn của con em bạn đều nằm ở tầng lớp địa phương. Hiểu biết hệ thống giáo dục rất quan trọng vì bạn có cơ hội gây ảnh hưởng và có trách nhiệm tham gia vào học vấn của con em mình.

Tại Hoa Kỳ, phụ huynh và học đường được coi như hợp tác viên trong việc giáo dục trẻ em, và người ta đòi hỏi phụ huynh phải tham gia vào các sinh hoạt trong trường con em mình, và nhà trường sẽ làm việc với phụ huynh cũng như để phụ huynh có liên can tới việc học của con em mình. Bạn có quyền, hay đúng hơn, có nhiệm vụ tham gia vào việc giáo dục con em mình tại Hoa Kỳ. Đặc biệt là bạncó quyền và có trách nhiệm:

- Biết học đường làm việc ra sao;
- Biết học đường phục vụ con em mình như thế nào; và
- Bảo đảm học đường đáp ứng thích đáng nhu cầu giáo dục của con em mình.

Tôi tìm đâu ra thêm dữ kiện?

America Reads
(202) 401-8888 (điện thoại)
(202) 260-8114 (fax)
http://www.ed.gov/inits/americareads/readwnow.html

Thuộc thành phần của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, mạng lưới *America Reads Challenge* cung cấp nhiều sinh hoạt học vấn các gia đình có thể chia sẽ với nhau.

Center for Applied Linguistics (CAL)
4646 40th Street, NW
Washington, DC 20016-1859
(202) 362-0700 (điện thoại)
(202) 362-3740 (fax)
http://www.cal.org

Trung tâm này nhằm mục đích cổ động và bổ khuyết việc dạy và học các ngôn ngữ, nhận định và giải quyết những khó khăn liên quan tới ngôn ngữ và văn hóa, và phục vụ như nguồn tài nguyên về ngôn ngữ và văn hóa. Trung tâm CAL thực hiện một tầm sinh hoạt rộng lớn bao gồm nghiên cứu, sư phạm, phân tích và truyền bá dữ kiện, hoạch định và khai triển học vụ, trợ giúp kỹ thuật, trù hoạch hội nghị, giám định chương trình, và phân tích nội qui.

The Educational Resources Information Center (ERIC)
http://www.accesseric.org/resources/parent/parent.html

ERIC có nhiều sách mỏng dành cho phụ huynh về các đề tài từ kế hoạch lên đại học cho tới trường học bán công rồi tới các bài thi tiêu chuẩn. Quí vị có thể xem mọi ấn bản trên mạng lưới hoặc gọi số 1-800-LET-ERIC (538-3742).

Intercultural Development Research Association (IDRA)
5835 Callaghan Road, Suite 350
San Antonio, Texas 78228-1190
(210) 444-1710 (điện thoại)
(210) 444-1714 (fax)

http://www.idra.org

IDRA là tiếng nói bênh vực quyền lợi giáo dục bình đẳng của mỗi học sinh. IDRA thi hành sứ mạng qua những phát triển chuyên nghiệp, nghiên cứu và giám định, phát huy chánh sách và tài năng lãnh đạo, và phát triển chương trình và học cụ. IDRA đào tạo phương tiện để đáp ứng nhu cầu của trẻ em LEP qua những khóa huấn luyện và hỗ trợ kỹ thuật cho các trường học trong những chương trình đã dự trù, những giáo lược, những tài liệu và phương pháp giám định thu góp được.

National Association for Bilingual Education (NABE)
1030 15th Street, NW, Suite 470
Washington, DC 20005-1503
(202) 898-1829 (điện thoại)
(202) 789-2866 (fax)
http://www.nabe.org

Đây là một tổ chức quốc gia đặc biệt quan tâm đến những chánh sách và thực hành về học vấn của học sinh thiểu số. Thành viên của tổ chức gồm những nhà giáo dục, phụ huynh, cộng đồng và những người lãnh đạo trong cộng đồng, những tổ chức chánh phủ và thương mại. Hơn nữa, NABE bênh vực chương trình giáo dục song ngữ trên lãnh vực quốc gia, tiểu bang và địa phương.

National Clearinghouse for Bilingual Education (NCBE)
2011 Eye Street, NW, Suite 200
Washington, DC 20006
(202) 467-0867 (điện thoại)
(202) 467-4283 (fax)
http://www.ncbe.gwu.edu

Được tài trợ do Văn Phòng Giáo Dục Song Ngữ và Ngôn Ngữ Thiểu Số Sự Vụ của Bộ Quốc Gia Giáo Dục Hoa Kỳ, tổ chức này sưu tập dữ kiện liên quan tới việc giáo dục hữu hiệu của học viên đa ngôn ngữ và văn hóa ở Hoa Kỳ. Mạng lưới thông tin của họ có một nhóm thảo luận điện tử, một bản tin bán nguyệt san, một danh sách các câu hỏi thường gặp phải, và có liên đối với những nguồn tài nguyên giáo dục bằng nhiều thứ tiếng được xử dụng tại Hoa Kỳ. Ngoài ra, mạng lưới NCBE cũng móc nối với Nha Giáo Dục của mỗi tiểu bang.

The National Parent Teacher Association (PTA)
330 N. Wabash Avenue, Suite 2100
Chicago, IL 60611
1 (800) 307-4PTA (điện thoại)
(312) 670-6783 (fax)
http://www.pta.org

Tổ chức này liên kết phụ huynh và giáo sư để nâng đỡ và phát ngôn thay cho học sinh ở các trường, trong cộng đồng, trong các cơ quan của chính phủ và có quyết định ảnh hưởng tới trẻ em. Hội Phụ Huynh Học Sinh cũng giúp phụ huynh phát triển năng khiếu dạy dỗ và che chở con em cũng như cổ động tham gia vào học đường ở quốc gia này.

Office for Civil Rights, U.S. Department of Education (OCR)
(202) 205-5557(điện thoại)
(202) 205-9862 (fax)
http://www.ed.gov/offices/OCR

Sứ mạng của văn phòng OCR là *bảo đảm sự bình đẳng giáo dục và cổ động một nền giáo dục hoàn hảo trong toàn quốc với sự yểm trợ mạnh mẽ của công dân quyền.* Trách nhiệm hàng đầu là giải quyết những vấn nạn kỳ thị. Văn phòng OCR cung cấp trợ giúp, hướng dẫn và thông tin cho học sinh, phụ huynh và giáo chức. Bất cứ ai cũng có thể lập hồ sơ về việc kỳ thị khi người đó tin rằng có một cá nhân bị kỳ thị về sắc tộc, màu da, xuất xứ, phái tính, bẩm tật, hoặc tuổi tác.

Partnership for Family Involvement in Education, U.S. Department of Education (PFIE)
(202) 401-0056 (điện thoại)
(202) 205-9133 (fax)
http://pfie.ed.gov

Thuộc Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ, tổ chức PFIE có sứ mạng gia tăng cơ hội để gia đình tham gia vào việc học vấn của con em mình ở trường cũng như ở nhà, và dùng sự hợp tác giữa gia đình,học đường, và cộng đồng để củng cố học đường và bổ khuyết sự thành đạt của học sinh.

The Public Education Network (PEN)
601 13th Street, N.W., Suite 900
Washington, D.C. 20005
(202) 628-7460 (điện thoại)
(202) 628-1893 (fax)
http://www. publiceducation.org

Mạng lưới PEN rộng lớn nhất quốc gia về các tổ chức cải cách học đường trong cộng đồng độc lập và được sở giáo dục địa phương tài trợ. Một bản liệt kê về các đề tài ảnh hưởng đến sự thành đạt của học sinh ở học đường đã được phổ biến.

The Southeast Asian Culture and Education Foundation (SEACAEF)
17212 Blue Fox Circle
Huntington Beach, CA 92647
(714) 842-7589 (điện thoại)
(714) 847-4009 (fax)
http://www.seacaef.org

Mục đích của hội SEACAEF là cổ động sự thông cảm giữa người dân Mỹ Đông Nam Á và người dân Mỹ từ những xuất xứ khác. Tổ chức này sản xuất tài liệu giáo dục liên quan tới ngôn ngữ và văn hoá miền Đông Nam Á, gồm cả những tài liệu viết bằng tiếng Việt Nam, Cao Miên, Mường, và Lào. Hội giúp khai hoá những di dân từ miền Đông Nam Á để họ trở nên những công dân hữu ích và có trách nhiệm.

Teachers of English to Speakers of Other Languages (TESOL)
700 S Washington Street, Suite 200
Alexandria, VA 22314
(703) 836-0774 (điện thoại)
(703) 836-7864 hay (703) 836-6447 (fax)
http://www.tesol.org

Sứ mạng của đoàn thể này là khai triển sự thông thạo của hơn 16.000 thành viên và những ai khác tham gia vào việc dạy Anh ngữ cho những người nói các thứ tiếng khác để giúp họ giao thiệp một cách hữu hiệu hơn trong nhiều môi trường khác nhau trong khi vẫn còn tôn trọng quyền ngôn ngữ của các cá nhân. Hội TESOL trình bày rõ ràng và đề xướng những tiêu chuẩn của việc huấn nghiệp, việc làm, tiếp tục học vấn và chương trình cho học sinh. Ngoài ra, hội TESOL còn cổ động nghề dạy Anh ngữ cho những người nói ngôn ngữ khác.

Sở Hối nghiệp Giáo Dục Song Ngữ Quốc Gia do Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ tài trợ, văn phòng Giáo Dục Song Ngữ và Sinh Ngữ Thiểu số thâu lượm tổng hợp và phổ biến tin tức có liên quan đến sự giáo dục hiệu quả của những người học về ngôn ngữ và văn hóa khác nhau trong sử Hoa Kỳ.

National Clearinghouse for Bilingual Education
The George Washington University Center for the Study of Language and Education
2011 Eye Street, NW
Washington, DC 20006
(202) 467-0867
www.ncbe.gwu.edu